

Câu 1

Trường hợp nào sau đây bổ thể C3 và C4 trong máu bình thường?

- A. Viêm cầu thận cấp tăng sinh màng nguyên phát
- B. Bệnh Berger
- C. Hội chứng thận hư thứ phát sau lupus
- D. Viêm cầu thận cấp hậu nhiễm trùng



Câu 2

Tỉ lệ kháng corticoide trong hội chứng thận hư nguyên phát trẻ em là bao nhiêu?

- A. 5%
- B. 10%
- C. 20 %
- D. 30 %



Câu 4

Sang thương cầu thận tối thiểu khi quan sát trên kính hiển vi quang học sẽ thấy hình ảnh nào sau đây?

- A. Dày nhẹ màng đáy, không có tầng sinh tế bào
- B. Tầng sinh tế bào trung mô
- C. Các tế bào chân bì dẹp xuống
- D. Các cầu thận bình thường



Câu 5

Trong hội chứng thận hư, trẻ dễ bị nhiễm trùng là do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Mất yếu tố α properdin
- B. Giảm albumin máu
- C. Tăng hoạt tính của vi khuẩn
- D. Mất globulin miễn dịch



Câu 6

Hội chứng thận hư nguyên phát trẻ em, sang thương xơ hóa cục bộ từng phần chiếm tỉ lệ bao nhiêu?

- A. 15 – 20%
- B. 10 – 20%
- C. 5 – 7%
- D. 7 – 10%



Câu 7

Tiên lượng của một trẻ bị HCTH nguyên phát dựa vào yếu tố nào sau đây?

- A. Số lần tái phát
- B. Đáp ứng hay kháng corticoide
- C. Tuổi khởi phát
- D. Mức độ phù lúc nhập viện



Câu 8

Triệu chứng sớm của hội chứng thận hư tái phát là gì?

- A. Trễ phù mắt và lan toàn thân
- B. Trễ tăng cân nhanh
- C. Que nhúng nước tiểu có đạm 3 ngày liên tiếp
- D. Mi mắt trễ sừng nhẹ



Câu 9

Điều trị cần thiết nhất cho bệnh nhân bị viêm cầu thận cấp hậu nhiễm trùng là gì?

- A. Giảm phù
- B. Kiểm soát huyết áp
- C. Kháng sinh diệt liên cầu
- D. Prednisone



Câu 10

Chỉ định sinh thiết thận trong viêm cầu thận cấp là gì? Chọn câu sai:

- A. Tiểu máu đại thể kéo dài quá 3 tuần
- B. C3 không trở về bình thường sau 8 tuần
- C. Huyết áp cao kéo dài trên 1 tuần
- D. Suy thận cấp



Câu 11

Viêm cầu thận cấp hậu nhiễm liên cầu trùng, điều nào sau đây đúng?

- A. Thường gặp ở trẻ < 2 tuổi
- B. Tỷ lệ tấn công chung của streptococci chủng hướng thận là 25 %
- C. Kháng thể kháng liên cầu ASO trong máu dương tính trong 90-100 % trường hợp
- D. C3 máu có thể trở về bình thường sau 4-6 tuần



Câu 12

Tỉ lệ của triệu chứng tiểu máu đại thể trong viêm cầu thận cấp hậu nhiễm trùng là bao nhiêu?

- A. 30%
- B. 100%
- C. 50-90%
- D. 10-20%



Câu 13

Tỉ lệ của triệu chứng tăng huyết áp trong viêm cầu thận cấp hậu nhiễm trùng là bao nhiêu?

- A. 30%
- B. 100%
- C. 50-90%
- D. 40-50%



Câu 14

Định nghĩa trường hợp HCTH lui bệnh hoàn toàn (complete remission) là gì?

- A. Bệnh nhi hết phù và protein niệu trên dipstick < 1+ trong 3 ngày liên tiếp
- B. Bệnh nhi còn phù rất nhẹ và đạm niệu/creatinin niệu > 2mg/mg
- C. Bệnh nhi hết phù và đạm niệu/creatinin niệu > 2 (mg/mg) 3 ngày liên tiếp
- D. Bệnh nhi hết phù và que thử nước tiểu chuyển sang màu xanh 3 ngày liên tiếp



Câu 15

Định nghĩa một trường hợp HCTH lệ thuộc corticoide là gì?

- A. Không lui bệnh hoàn toàn dù đã điều trị corticoide quá 8 tuần
- B. Tái phát 2 lần khi đang điều trị corticoide hay ngưng thuốc chưa quá 14 ngày
- C. Tái phát 2 lần trong thời gian 6 tháng
- D. Tái phát 4 lần trong một năm



Câu 16

Chỉ định sinh thiết thận trong HCTH trẻ em, câu nào sau đây đúng?

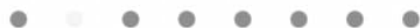
- A. Tiểu máu đại thể quá 3 tuần không hết
- B. Tăng huyết áp quá 2 tuần
- C. C3, C4 giảm
- D. Đạm niệu vượt ngưỡng thận hư



Câu 17

Xét nghiệm nào sau đây là cần thiết nhất để chẩn đoán hội chứng thận hư?

- A. Đạm niệu 24 giờ
- B. Sinh thiết thận
- C. Điện di đạm trong nước tiểu
- D. Định lượng lipid máu



Câu 18

Triệu chứng tiểu máu đại thể của bệnh nhân viêm cầu thận cấp hậu nhiễm liên cầu sẽ hết tối đa trong khoảng bao lâu?

- A. 4-6 tuần
- B. 3-4 tuần
- C. 2-3 tuần
- D. Tùy đáp ứng với thuốc điều trị



Câu 19

Một bé trai 8 tuổi bị hội chứng thận hư sang thương tối thiểu, nhập viện vì đau bụng, sốt, ấn đau khắp bụng, kèm theo nước tiểu có protein 3+. Xét nghiệm máu : Bạch cầu (BC): 20 000/mm³ , đa nhân trung tính chiếm 80%. Bệnh nhi đã được chọc dò dịch ổ bụng, kết quả: BC: 2300/mm³, cấy chưa có kết quả. Tác nhân gây bệnh thường gặp nhất là tác nhân nào sau đây?

- A. *Candida albicans*
- B. *Streptococcus pneumonia*
- C. *Escherichia coli*
- D. *Staphylococcus aureus*



Câu 20

Một trẻ trai 4 tuổi tiền sử khỏe mạnh, đến khám vì phù toàn thân, xét nghiệm: máu: Albumin: 1.8 g/l, Creatinin: 0.8mg/dl, Nước tiểu: Pro 3+, Blood: +. Nguyên nhân thường gặp nhất gây ra tình trạng này là gì?

- A. Hội chứng thận hư nguyên phát sang thương tối thiểu (Minimal change disease)
- B. Xơ hóa cầu thận cục bộ khu trú từng vùng (FSGS)
- C. Bệnh cầu thận màng (Membranous nephropathy)
- D. Viêm thận do Lupus (Lupus Nephritis)



Câu 21

Bất thường nào sau đây không phải là tác dụng phụ của corticoide?

- A. Dễ nhiễm trùng
- B. Chậm phát triển chiều cao
- C. Rối loạn tâm thần
- D. Viêm bàng quang xuất huyết



Câu 22

Định nghĩa một trường hợp HCTH kháng corticoide là gì?

- A. Que nhúng nước tiểu màu xanh sau điều trị corticoide 8 tuần
- B. Tái phát 2 lần khi đang điều trị corticoide hay ngưng thuốc chưa quá 14 ngày
- C. Tái phát 2 lần trong thời gian 6 tháng
- D. Tái phát khi ngưng corticoide



Câu 23

Tác nhân nào sau đây không phải là nguyên nhân gây ra hội chứng thận hư?

- A. Viêm gan siêu vi B, C
- B. Giang mai
- C. Sởi
- D. HIV



Câu 24

Bệnh nhi nam 5 tuổi, cân nặng 26kg, nhập viện vì phù toàn thân 2 ngày nay. Bệnh nhân có HA: 90/60 mmHg, creatinin máu 0,8 mg/dl, tổng phân tích nước tiểu thấy có protein +++, Ery +. Chẩn đoán nào dưới đây là phù hợp nhất?

- A. Viêm cầu thận cấp hậu nhiễm liên cầu trùng
- B. Nhiễm trùng tiểu trên
- C. Hội chứng thận hư
- D. Viêm cầu thận tiến triển nhanh



Câu 25

Thuốc được ưa chuộng nhất hiện nay trong HCTH kháng corticoid ở trẻ em là gì?

- A. Cyclophosphamide
- B. Levamisole
- C. Cyclosporine
- D. Methylprednisone



Mai Thi Thieu - T8 24

ND 1 - Pretest TC PHU - 25/2/2021

- | | | |
|-----|-----|------|
| ① B | ⑨ B | ⑮ C |
| ② B | ⑩ C | ⑯ B |
| ③ C | ⑪ D | ⑰ A |
| ④ D | ⑫ A | ⑱ D |
| ⑤ B | ⑬ C | ⑲ A |
| ⑥ D | ⑭ A | ⑳ D |
| ⑦ D | ⑮ B | ㉑ AC |
| ⑧ C | ⑯ B | ㉒ C |
| | ⑰ A | |